

Số: /KH-SYT

Điện Biên, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19
đợt 21, năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022; Kế hoạch số 2441/KH-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1712/QĐ-VSDTTU ngày 09/12/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 101 và 102; Quyết định số 1713/QĐ-VSDTTU ngày 09/12/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 103; Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 12 - 17 tuổi; Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 03 đến dưới 18 tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2022.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch Triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 21, năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp nhận và triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 miễn phí cho các đối tượng theo Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 và Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 của Bộ Y tế; theo Kế hoạch số 2441/KH-UBND ngày 04/8/2021 và Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Đạt tỷ lệ $\geq 95\%$ đối tượng ≥ 18 tuổi chưa được tiêm trên địa bàn tỉnh được tiêm đầy đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19.

- Đạt tỷ lệ $\geq 95\%$ đối tượng trẻ em từ 15 - dưới 18 tuổi trên địa bàn tỉnh được tiêm đầy đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19.

- Đảm bảo an toàn, hiệu quả khi tiêm vắc xin phòng COVID-19.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tiêm đúng đối tượng, đúng chỉ định, đúng loại vắc xin COVID-19.

- Công khai, minh bạch danh sách đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19; tạo được sự đồng thuận, hợp tác của người dân, cộng đồng trong quá trình triển khai.

- Đối với trẻ em từ 15 đến dưới 18 tuổi: Phiếu đồng ý tiêm chủng phải có ký xác nhận đồng ý tiêm chủng của bố mẹ hoặc người giám hộ.

- Danh sách đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 phải được Ban Chỉ đạo các cấp phê duyệt (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHẠM VI, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Đối tượng (*Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm*)

- Tổng số đối tượng từ đủ 18 tuổi trở lên tiêm vắc xin AstraZeneca mũi 2 là 14.300 người.

- Tổng số đối tượng trẻ em từ 15 - dưới 18 tuổi tiêm vắc xin Pfizer mũi 2 là 8.190 trẻ.

Lưu ý: Ngoại trừ các trường hợp sau:

- + Tiền sử đã mắc COVID-19 trong vòng 6 tháng.
- + Đang mắc bệnh cấp tính.
- + Phụ nữ mang thai < 13 tuần (*lưu ý bé gái dân tộc thiểu số có thể có trường hợp kết hôn sớm*).
- Trẻ em dưới 12 tuổi.
- + Tiền sử phản vệ với vắc xin phòng COVID-19 cùng loại (lần trước).
- + Có bất cứ chống chỉ định nào theo công bố của nhà sản xuất.
- + Người không trong độ tuổi tại thời điểm tiêm chủng.
- + Các đối tượng sử dụng các loại vắc xin khác chưa đủ 14 ngày trong thời gian triển khai tiêm vắc xin COVID-19.

2. Thời gian: Từ ngày 14/12//2021 đến 19/12/2021.

3. Phạm vi thực hiện

Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 21 triển khai tại các điểm tiêm chủng cố định và điểm tiêm lưu động thuộc 8 huyện, thị xã, thành phố (trừ huyện Mường Ảng và thị xã Mường Lay).

4. Hình thức triển khai

- Triển khai theo phương thức đồng loạt hoặc cuốn chiếu theo đợt, theo địa bàn huyện, cụm xã, cụm thôn bản phù hợp với năng lực hệ thống dây chuyền lạnh, nguồn lực của địa phương và điểm tiêm đảm bảo an toàn theo quy định.

- Tổ chức buổi tiêm tại các điểm tiêm cố định hoặc điểm tiêm lưu động chủng theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; lưu ý đảm bảo đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại các điểm tiêm chủng.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Điều tra đối tượng

- Rà soát đối tượng tiêm đã điều tra và đối tượng đã tiêm mũi 1, đối tượng chưa được tiêm vắc xin phòng COVID-19 (hiện có đang cư trú trên địa bàn quản lý) trước khi triển khai.

- Danh sách đối tượng tiêm phải cập nhật đầy đủ và chuẩn hóa các thông tin theo quy định; Để tránh trùng lặp đối tượng tiêm cần kiểm tra kỹ danh sách đối tượng tiêm, nhất là ở các địa bàn giáp ranh.

- Nội dung thực hiện:

+ Các thông tin về đối tượng tiêm chủng cần tổng hợp bao gồm: Họ, tên, ngày, tháng, năm sinh và địa chỉ nơi ở, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc mã định danh cá nhân, điện thoại, nghề nghiệp, số thẻ bảo hiểm y tế, loại vắc xin đã tiêm mũi 1.

+ Tiền sử tiêm chủng, tiền sử bệnh tật liên quan đến chỉ định tiêm chủng.

+ Tổ chức cấp và ghi sổ theo dõi tiêm chủng cá nhân hoặc sổ tiêm chủng điện tử; thống kê danh sách các đối tượng được tiêm chủng tại cơ sở.

+ Cung cấp Phiếu đồng ý tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo mẫu do Bộ Y tế ban hành kèm theo hướng dẫn và thông báo địa điểm, thời gian tiêm chủng cho đối tượng tham gia tiêm chủng đúng lịch, đủ liều. Riêng đối tượng trẻ từ 15 đến dưới 18 tuổi cung cấp Phiếu đồng ý tiêm chủng trước cho trẻ để bố mẹ hoặc người giám hộ ký xác nhận đồng ý tiêm chủng trước khi triển khai tiêm.

2. Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Loại vắc xin sử dụng đợt 21 (*Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm*).

+ Vắc xin Comirnaty (Pfizer): 8.190 liều.

+ Vắc xin AstraZeneca: 13.000 liều.

- Vắc xin được tiếp nhận và bảo quản tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên trước khi chuyển cho các đơn vị.

- Trung tâm Y tế huyện, thành phố tiếp nhận, vận chuyển vắc xin, vật tư từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên và có trách nhiệm vận chuyển vắc xin đến các điểm tiêm.

- Phân phối, vận chuyển tới các điểm tiêm chủng: Mỗi một điểm tiêm phải có tối thiểu 2 phích vắc xin hoặc nhiều hơn nếu đối tượng đông; trong đó, có 01 phích chỉ để dự trữ đá lạnh nhằm bổ sung đá lạnh đảm bảo nhiệt độ cần thiết cho phích vắc xin khi bị tan đá, đầy đủ thiết bị theo dõi nhiệt độ khi bảo quản vắc xin.

- Các vật tư tiêm chủng khác (bơm kim tiêm, hộp an toàn, Phiếu đồng ý tiêm chủng, tài liệu truyền thông, biểu mẫu báo cáo thống kê...) phải có đầy đủ và sẵn sàng ở điểm tiêm chủng trước khi triển khai tiêm.

Lưu ý: Nhiệt độ bảo quản vắc xin 2°C-8°C, không để vắc xin đông băng.

3. Tổ chức tiêm chủng

3.1. Cơ sở thực hiện tiêm chủng

Triển khai tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng cố định hoặc các điểm tiêm chủng lưu động đảm bảo “Tiêu chí cơ sở an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19”, do Trung tâm Y tế tuyến huyện bố trí triển khai.

3.2. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức buổi tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (lưu ý bố trí phòng tiêm, phòng xử trí phản ứng sau tiêm riêng để tránh phản ứng dây chuyền khi triển khai tiêm tại các trường học).

- Bố trí nhân lực tiêm chủng và các bộ phận hỗ trợ làm việc toàn thời gian trong suốt thời gian tổ chức chiến dịch tiêm chủng (xây dựng kế hoạch chi tiết bố trí nhân lực cho từng vị trí tiêm, lưu ý huy động lực lượng giáo viên tham gia hỗ trợ); Không giới hạn số lượng người tiêm trong mỗi buổi tiêm chủng, phát huy tối đa năng lực các điểm tiêm. Riêng đối tượng trẻ em từ 15 đến dưới 18 tuổi số lượng người tiêm trong mỗi buổi tiêm chủng không quá 100 đối tượng/bàn tiêm.

- Đảm bảo đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại các điểm tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Các đơn vị tiêm chủng phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên, Viettel Điện Biên, Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện nhắc lịch tiêm SMS trên nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 tại địa chỉ: <https://tiemchungcovid19.moh.gov.vn>

- Thông báo cho các đối tượng tiêm chủng theo các khung giờ khác nhau để tránh tập trung đông người, tổ chức phân luồng và hướng dẫn cho các đối tượng đến tiêm chủng giữ khoảng cách tối thiểu 1 m giữa người với người.

* Tổ chức tiêm vét

Sau mỗi buổi tiêm, trạm y tế phối hợp với trưởng thôn/bản và y tế trường học, giáo viên chủ nhiệm tại các trường tiến hành rà soát đối tượng chưa được tiêm. Lập danh sách các đối tượng bị bỏ sót thông báo trực tiếp đến từng đối tượng, tuyên truyền vận động đối tượng đến các điểm tiêm chủng để thực hiện tiêm chủng.

4. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Các điểm tiêm chủng phải chuẩn bị đầy đủ và sẵn sàng nhân lực (được tập huấn về hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; Hướng dẫn chẩn đoán và xử trí phản vệ); Chuẩn bị đầy đủ Hộp thuốc cấp cứu phản vệ và trang thiết bị y tế để sẵn sàng xử lý, cấp cứu sự cố bất lợi sau tiêm; các tài liệu chuyên môn (Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ; sơ đồ chẩn đoán và xử trí sốc phản vệ; các hướng dẫn chuyên môn liên quan khác...).

- Bố trí các Tổ cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng đảm bảo đầy đủ phương tiện, nhân lực, trang thiết bị, xe cứu thương sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm ngay tại các điểm tiêm. Tổ cấp cứu được duy trì trong suốt thời gian triển khai các đợt tiêm chủng.

- Đảm bảo vắc xin luôn được bảo quản an toàn ở nhiệt độ 2°C đến 8°C.

- Thực hiện nghiêm túc hoạt động khám sàng lọc, tư vấn trước tiêm chủng cho đối tượng trên 18 tuổi theo Quyết định số 4355/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 và khám sàng lọc cho trẻ 12 đến dưới 18 tuổi theo Bảng kiểm khám sàng lọc tiêm phòng COVID cho trẻ em ban hành kèm theo Quyết định số 5002/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế.

Lưu ý: khi khám sàng lọc cho trẻ là nữ, nhất là trẻ nữ dân tộc thiểu số tại cộng đồng cần khai thác kỹ về thai nghén, do có thể có trường hợp kết hôn sớm.

- Tại bàn tiêm chủng, bàn theo dõi sau tiêm và phòng cấp cứu: mỗi buổi tiêm chuẩn bị sẵn 01 bơm tiêm có chứa 1/2 ống thuốc Adrenalin, sẵn sàng xử lý khi có phản vệ xảy ra (hủy sau mỗi buổi tiêm chủng nếu không sử dụng). Tại mỗi điểm tiêm bố trí từ 20-50 ống Adrenalin phục vụ cho xử trí phản ứng sau tiêm.

- Bố trí phòng cấp cứu xử trí phản ứng sau tiêm riêng biệt, đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác cấp cứu, đặc biệt là thuốc Adrenalin, Oxy...

- Xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin theo Quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ tại Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ. Khi vượt quá năng lực, hoặc người được tiêm có diễn biến nặng, nghiêm trọng, cơ sở tiêm chủng chủ động, khẩn trương thông báo cho lãnh đạo Sở Y tế và đề nghị hỗ trợ của Đội cấp cứu lưu động hoặc Bệnh viện thường trực cấp cứu.

- Cung cấp Phiếu hướng dẫn người được tiêm tự theo dõi các dấu hiệu, triệu chứng sau tiêm chủng, đặc biệt là 07 ngày đầu sau tiêm theo phụ lục ban hành kèm theo Công văn số 5488/BYT-KCB ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn đảm bảo an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Chuẩn bị đường để phòng hạ đường huyết đối với các điểm triển khai tiêm phòng vắc xin COVID-19 cho trẻ em.

- Thu gom vỏ lọ vắc xin và xử lý rác thải y tế theo quy định của Bộ Y tế.

Lưu ý: Đối với các trường hợp tiêm trả mũi 2 sẽ tiêm vắc xin cùng loại với vắc xin đã tiêm mũi 1

5. Công tác truyền thông

- Tổ chức truyền thông về sử dụng vắc xin phòng COVID-19 nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động người dân, huy động xã hội tham gia.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông cho người dân và cộng đồng về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch tiêm.

6. Giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng

- Các cơ sở tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo Hướng dẫn của Bộ Y tế. Hệ thống giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng bao gồm các đơn vị thực hiện và các đơn vị phối hợp từ tỉnh đến cơ sở.

- Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng thực hiện theo Điều 14, 15, 16 Chương IV của Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động của tiêm chủng.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Công tác giám sát được thực hiện ở tất cả các tuyến: Tuyến tỉnh giám sát huyện, xã; Tuyến huyện giám sát các xã và điểm tiêm chủng. Nội dung giám sát theo Bảng kiểm an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 ban hành kèm theo Công văn số 5488/BYT-KCB ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế và các văn bản liên quan.

- Ban Chỉ đạo các cấp phân công thành viên phụ trách và trực tiếp đi kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện trước và trong suốt thời gian tổ chức chiến dịch.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên, Trung tâm Y tế huyện, thành phố tổ chức giám sát thường xuyên các hoạt động chuyên môn: Xây dựng và triển khai kế hoạch, điều tra đối tượng, tuyên truyền; tiếp nhận, bảo quản, phân phối vắc xin, vật tư tiêm chủng; giám sát phản ứng sau tiêm vắc xin...

8. Công tác thống kê, báo cáo

- Trong quá trình triển khai tiêm vắc xin COVID-19, phải thực hiện báo cáo tiến độ hàng ngày, đánh giá kết quả tiêm, các khó khăn, tồn tại, vướng mắc và các giải pháp khắc phục nhằm đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Trạm Y tế xã có trách nhiệm tổng hợp kết quả tiêm hàng ngày bằng điện thoại và email lên Trung tâm Y tế tuyến huyện trước 16 giờ.

- Trung tâm Y tế huyện, thành phố, tổng hợp và báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên trước 16 giờ 20 phút hàng ngày.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên báo cáo Sở Y tế, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương trước 16 giờ 30 phút hàng ngày.

- Sở Y tế báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch COVID-19 cấp tỉnh, UBND tỉnh trước 17 giờ hàng ngày.

Sau khi kết thúc đợt tiêm chủng, các đơn vị gửi báo cáo hoạt động triển khai và kết quả tiêm bổ sung theo đúng quy định về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để tổng hợp báo cáo Sở Y tế; Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí Trung ương

Cấp vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn, dung môi pha hồi chính tiêm cho đối tượng ưu tiên trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Kinh phí địa phương

Sử dụng nguồn ngân sách địa phương chi cho các hoạt động: tập huấn, kinh phí truyền thông (kinh phí truyền thông trực tiếp), in biểu mẫu (giấy xác

nhận đã tiêm vắc xin, giấy cam kết đồng ý cho tiêm vắc xin, phiếu khám sàng lọc trước tiêm chủng), vận chuyển và bảo quản vắc xin, công tiêm chủng vắc xin, kiểm tra giám sát...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng Sở Y tế

a) Phòng Nghiệp vụ Y

- Tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát các hoạt động trong quá trình triển khai thực hiện tại các đơn vị.

- Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cộng đồng và người dân hiểu rõ tầm quan trọng của tiêm vắc xin phòng COVID-19, chủ động đi đến các điểm tiêm.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính

Thẩm định, xây dựng dự toán kinh phí trình UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí để triển khai các hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo từng đợt tiêm chủng.

c) Phòng Thanh tra

Phối hợp cùng Phòng Nghiệp vụ Y thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động tổ chức tiêm chủng các đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh: Xây dựng và triển khai kế hoạch; điều tra lập danh sách đối tượng; tuyên truyền; tiếp nhận, bảo quản, phân phối vắc xin, vật tư tiêm chủng; giám sát phản ứng sau tiêm vắc xin...

d) Văn phòng Sở Y tế

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị triển khai nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối với các cơ quan, đơn vị để liên hệ, bố trí xe vận chuyển cán bộ hỗ trợ triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19, xe cứu thương thường trực cấp cứu tại các điểm tiêm khi có yêu cầu.

e) Phòng Tổ chức cán bộ

Chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế để tổ chức điều phối nhân lực từ các đơn vị, các tuyến để hỗ trợ triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 khi có yêu cầu

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, đảm bảo cung ứng đủ vắc xin, trang thiết bị, vật tư, nhân lực phục vụ các hoạt động tiêm chủng vắc xin.

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động chuyên môn, hướng dẫn tổ chức các buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo đúng kế hoạch.

- Xây dựng các biểu mẫu (rà soát đối tượng, thống kê báo cáo...) và hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện bảo quản, sử dụng các loại vắc xin phòng COVID-19 đúng theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện tiếp nhận vắc xin phòng COVID-19, bơm kim tiêm, hộp an toàn từ Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, chủ động điều phối cấp phát vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn và vật tư tiêm chủng phù hợp cho các đơn vị.

- Phối hợp với cơ quan truyền thông xây dựng kế hoạch truyền thông về công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách từng điểm tiêm chủng để theo dõi, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật trước và trong thời gian triển khai.

- Tổng hợp số liệu tiêm hàng ngày trong những ngày tiêm chủng, báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Y tế và tuyến trên theo quy định.

3. Bệnh viện đa khoa tỉnh

- Bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm trong công tác cấp cứu, xử trí phản vệ tại đơn vị và hỗ trợ cho các điểm tiêm tại các huyện khi có yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm tiếp nhận, cấp cứu các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng; phối hợp với các đơn vị hướng dẫn chuyên môn về khám sàng lọc và xử trí phản ứng nặng sau tiêm chủng cho các tuyến.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Tham mưu cho UBND, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19/Ban Chỉ đạo chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cấp huyện phê duyệt kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo hiệu quả, chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Tổ chức tiêm cho các đối tượng theo thứ tự ưu tiên tại Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 và Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 của Bộ Y tế; Kế hoạch số 2441/KH-UBND ngày 04/8/2021 và Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Tổ chức điều tra lập danh sách xác định đối tượng, tổng hợp đối tượng cần tiêm chủng theo đúng biểu mẫu yêu cầu và gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Phân loại từng đối tượng theo Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 và Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 của Bộ Y tế; Kế hoạch số 2441/KH-UBND ngày 04/8/2021 và Kế hoạch số 3731/KH-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên chi tiết, theo từng trường học, thôn, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn, theo lịch sử tiêm vắc xin phòng COVID-19 trước đó để đảm bảo công tác quản lý đối tượng, chỉ định tiêm chủng đúng các loại vắc xin theo hướng dẫn.

- Rà soát hệ thống tiếp nhận, bảo quản, sử dụng vắc xin, hướng dẫn khám sàng lọc, tổ chức tiêm chủng vắc xin COVID-19 an toàn, hiệu quả, phòng và xử lý phản vệ, giám sát sự cố bất lợi tiêm chủng, thống kê báo cáo và các nội dung cần thiết cho cán bộ y tế phục vụ công tác tiêm chủng các địa phương.

- Rà soát hệ thống dây chuyền lạnh tại đơn vị, thực hiện tiếp nhận vắc xin phòng COVID-19, bơm kim tiêm, hộp an toàn, vật tư tiêm chủng từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, chủ động điều phối cấp phát vắc xin, vật tư hợp lý cho

các điểm tiêm chủng trên địa bàn, sử dụng có hiệu quả, đảm bảo quy trình vận chuyển, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản vắc xin theo đúng quy định của Bộ Y tế. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực phục vụ hoạt động tiêm chủng tại địa phương.

- Căn cứ vào số đối tượng cần tiêm trên địa bàn, số lượng vắc xin được cấp để tổ chức các điểm tiêm chủng phù hợp. Bố trí điểm tiêm hợp lý, tránh tình trạng hao phí vắc xin, sử dụng tối đa số liều vắc xin có sẵn trong lọ vắc xin, đảm bảo việc sử dụng vắc xin hiệu quả, sử dụng hết vắc xin trước hạn sử dụng.

- Nếu đơn vị nào để xảy ra tình trạng hủy do vắc xin hết hạn thì Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố, người đứng đầu cơ sở tiêm chủng phải chịu trách nhiệm trước Sở Y tế.

- Tổ chức các đội cấp cứu tại các điểm tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Tăng cường công tác truyền thông về tiêm vắc xin phòng COVID-19. Cung cấp thông tin cho người dân về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm chủng, tính an toàn của vắc xin và hướng dẫn theo dõi các phản ứng sau tiêm vắc xin COVID-19 có thể xảy ra.

- Hỗ trợ cơ sở tiêm chủng tổ chức triển khai hoạt động tiêm chủng, quản lý đối tượng; Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho triển khai tiêm chủng: nhân lực, cơ sở vật chất, điều kiện an toàn, trang thiết bị, phương tiện và vật tư liên quan.

- Giám sát, đôn đốc và hỗ trợ chuyên môn đối với tuyến xã; thực hiện nghiêm túc quá trình điều tra và quản lý đối tượng, công tác triển khai thực hiện. Tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố: Triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung hoạt động của Kế hoạch chiến dịch; Chỉ đạo BCĐ chiến dịch cấp xã phối hợp với Y tế địa phương triển khai hiệu quả, đảm bảo an toàn Chiến dịch tiêm chủng; Tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc: Công tác đảm bảo hậu cần; Quản lý đối tượng tiêm hiện có trên địa bàn quản lý; công tác tuyên truyền vận động đối tượng tại các thôn bản đến các các điểm tiêm, tham gia tiêm chủng trước và trong chiến dịch; Việc huy động và vào cuộc của các tổ chức chính trị, xã hội, các ban ngành đoàn thể địa phương.

5. Bệnh viện Y học cổ truyền

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ để triển khai các điểm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đợt 21 năm 2021 trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

- Đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị (bao gồm cả trang thiết bị cấp cứu cơ bản) để tổ chức điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế. Tổ chức các đội cấp cứu tại các điểm tiêm vắc xin phòng COVID-19 do Bệnh viện thực hiện.

6. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo Phòng Giáo dục & Đào tạo các huyện, thành phố và các Trường THPT triển khai, thực hiện:

- Phối hợp với cơ quan y tế địa phương để thống kê, lập danh sách học sinh trong độ tuổi theo từng nhóm tuổi, từng trường, lớp. Đối với các trường hợp học sinh chưa có chứng minh nhân dân/căn cước công dân, nhà trường lập danh sách học sinh theo địa bàn xã/phường/thị trấn, chủ động liên hệ với cơ quan công an xã/phường/thị trấn nơi học sinh thường trú/tạm trú đề nghị cấp mã số định danh công dân cho học sinh kịp thời phục vụ công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo đúng kế hoạch.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về lợi ích, hiệu quả của việc tiêm vắc xin phòng COVID-19, đặc biệt là những phản ứng có thể gặp sau tiêm để học sinh, cha mẹ học sinh yên tâm khi tham gia tiêm vắc xin. Vận động cha mẹ, người giám hộ thực hiện ký phiếu đồng ý tiêm chủng theo biểu mẫu ban hành của Bộ Y tế.

- Phối hợp cơ quan Y tế địa phương tổ chức triển khai các điểm tiêm tại trường học: Bố trí điều kiện cơ sở hạ tầng (Khu vực chờ trước tiêm; khu vực khám sàng lọc; khu vực tiêm chủng; khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng), nhân lực theo yêu cầu chuyên môn; đường truyền internet; các điều kiện hậu cần cần thiết để tổ chức các buổi tiêm chủng an toàn. Tại mỗi điểm tiêm cử 05 giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính mang theo máy tính xách tay để hỗ trợ lực lượng y tế nhập thông tin học sinh tiêm chủng theo hướng dẫn của cán bộ Y tế để thực hiện tiêm chủng online theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 Quốc gia.

- Cử giáo viên chủ nhiệm lớp tham gia buổi tiêm chủng để dẫn học sinh đến khu vực tiêm chủng theo từng lớp học; quản lý, hướng dẫn học sinh thực hiện nghiêm túc thông điệp 5K tại các khu vực ngồi chờ trước và sau tiêm chủng.

- Phối hợp với ngành Y tế giải quyết các vấn đề liên quan đến tai biến (nếu có) sau tiêm chủng cho học sinh.

7. Đề nghị UBND, Ban Chỉ đạo chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 huyện, thành phố

- Phê duyệt Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng thuộc diện ưu tiên tiêm miễn phí của địa phương.

- Chỉ đạo UBND, Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp xã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện hậu cần cho các điểm tiêm tại Trạm Y tế xã/phường, các điểm tiêm lưu động; huy động các lực lượng hỗ trợ cho điểm tiêm, đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19 tại các điểm tiêm chủng, đặc biệt là giãn cách tại các khu vực của điểm tiêm chủng. Phối hợp với ngành Y tế tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo an toàn các buổi tiêm chủng tại địa phương; huy động đối tượng theo danh sách đã được phê duyệt đến các điểm tiêm để tiêm vắc xin.

- Phân công các thành viên phụ trách và trực tiếp kiểm tra, giám sát tại các đơn vị, địa phương triển khai trong toàn bộ thời gian tổ chức chiến dịch.

- Chỉ đạo đơn vị Y tế, các phòng, ban liên quan thực hiện nghiêm túc và đảm bảo an toàn trong thời gian triển khai tiêm chủng theo nhiệm vụ được phân công. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, ban ngành, đoàn thể liên quan tăng cường

công tác truyền thông để nhân dân hiểu về lợi ích, hiệu quả tiêm vắc xin phòng bệnh để người dân hưởng ứng hoạt động tiêm chủng tại địa phương.

Trên đây Kế hoạch Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 21, năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Sở Y tế đề nghị các đơn vị liên quan, phối hợp triển khai, thực hiện đảm bảo các nội dung, yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các ngành thành viên BCĐ COVID-19 tỉnh (p/h);
- UBND huyện, TP (p/h);
- Các phòng chức năng Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Phạm Giang Nam

Phụ lục 1:**ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ĐỢT 21, NĂM 2021**

TT	Tên đơn vị	Đối tượng tiêm vắc xin AstraZeneca		Trẻ 15 - dưới 18 tuổi tiêm vắc xin Comirnaty (Pfizer)	
		Mũi 1	Mũi 2	Mũi 1	Mũi 2
1	TTYT huyện Tuần Giáo	0	1.045	0	0
2	TTYT TP. Điện Biên Phủ	0	5.830	0	510
3	TTYT huyện Điện Biên	0	2.585	0	0
4	TTYT huyện Mường Nhé	0	1.518	0	1.110
5	TTYT huyện Nậm Pồ	0	638	0	1.800
6	TTYT huyện Tủa Chùa	0	715	0	1.560
7	TTYT huyện ĐB Đông	0	924	0	1.200
8	TTYT huyện Mường Chà	0	1.045	0	2.010
Tổng cộng		0	14.300	0	8.190

Phụ lục 2:**KẾ HOẠCH CẤP VẮC XIN, VẬT TƯ
PHỤC VỤ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ĐỢT 21, NĂM 2021**

TT	Tên đơn vị	Vắc xin AstraZeneca	Vắc xin Pfizer	Dung môi vắc xin Pfizer	BKT 2ml	Bơm 0,3ml	BKT 0,5ml	Hộp an toàn	Phiếu đồng thuận tiêm chủng	Bảng kiểm trước tiêm	Hướng dẫn tự theo dõi sau TC	Đường kính trắng
1	TTYT huyện Tuần Giáo	950	0	0	0	0	1200	13	1200	1200	1200	0
2	TTYT TP. Điện Biên Phủ	5300	510	85	100	600	6400	75	6400	7000	7000	7
3	TTYT huyện Điện Biên	2350	0	0	0	0	2800	30	2800	2900	2900	0
4	TTYT huyện Mường Nhé	1380	1.110	185	200	1200	1700	33	1700	2900	2900	15
5	TTYT huyện Nậm Pồ	580	1.800	300	330	2000	700	32	700	2700	2700	24
6	TTYT huyện Tủa Chùa	650	1.560	260	280	1700	800	30	800	2500	2500	21
7	TTYT huyện ĐB Đông	840	1.200	200	230	1300	1000	27	1000	2400	2400	16
8	TTYT huyện Mường Chà	950	2.010	335	360	2200	1200	40	1200	3400	3400	27
Tổng cộng		13.000	8.190	1.365	1.500	9.000	15.800	281	15.800	25.000	25.000	110